

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2024/HS-ST

Ngày: 27-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Thuận.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thiện;

2. Ông Nguyễn Đức Bình;

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Chí Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh tham gia phiên tòa: Ông Đinh Công Quảng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh năm 1993, tại Đồng Nai; nơi cư trú: Thôn 1A, xã Trt, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 4/12; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 15/6/2012, Nguyễn Minh T bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh xử phạt 03 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; ngày 29/6/2012, Nguyễn Minh T bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản; ngày 07/01/2014, Nguyễn Minh T bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; ngày 29/6/2016, Nguyễn Minh T bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; ngày 09/12/2016, Nguyễn Minh T bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong các bản án nêu trên và đã được xóa án tích; con ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1963 và con bà Phạm Kim H, sinh năm 1968, cùng trú tại thôn 1A, xã Trt, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; chưa có vợ, con; Gia đình có 04 anh chị em, Nguyễn Minh T là con thứ 2 trong gia đình;

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 10/2024/HSST-LCCT ngày 02/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh. (có mặt tại phiên tòa)

- *Bị hại*: Nguyễn Thị Từ L, sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn 1A, xã Trt, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 15/8/2023, Nguyễn Minh T đi bộ trên đường ĐT 766 từ hướng cây xăng Trọng Tín đến Ủy ban nhân dân xã Trt, huyện Đức Linh. Khi đi đến số nhà 53, đường ĐT 766, tổ 1, thôn 1A, xã Trt, huyện Đức Linh thấy có 01 xe mô tô không gắn biển số nhãn hiệu Honda màu sơn đỏ, xám, đen, có số máy: HC12E0193574, số khung: 1202Y592737 của bà Nguyễn Thị Từ L dựng trước sân, xe có chìa khóa cắm trong ổ điện không người trông coi, Nguyễn Minh T lén lút đột nhập vào trộm cắp chiếc xe trên, dắt xe ra đường nổ máy chạy về hướng xã Th, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Khi đến Nghĩa trang Trt, Nguyễn Minh T chạy xe vào nghĩa trang cất dấu, sau đó đi đến Bệnh viện đa khoa khu vực Nam Bình Thuận. Sáng ngày 16/8/2023, Nguyễn Minh T đón xe đi thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 17/8/2023, Nguyễn Minh T đến Công an xã Trt trình diện, khai báo nơi cất dấu xe trộm cắp. Cơ quan điều tra đã thu giữ xe mô tô không biển số nhãn hiệu Honda màu sơn đỏ, xám, đen, có số máy: HC12E0193574, số khung: 1202Y592737.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 65/KL-HĐĐG ngày 30/8/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đức Linh kết luận: Giá trị của 01 xe mô tô không biển số (biển số 60X7-4426 theo giấy đăng ký xe), nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ - xám - đen, có số máy: HC 12E0193574, số khung: 1202Y592737, xe đăng ký lần đầu ngày 22/4/2008, theo giá mua bán trên thị trường là 3.000.000 đồng.

Tại cáo trạng số 10/CT-VKS-HS, ngày 12 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh T khai nhận hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô không biển số nhãn hiệu Honda màu sơn đỏ, xám, đen, có số máy: HC 12E0193574, số khung: 1202Y592737 đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Minh T và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T mức án từ 06 đến 09 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, nên không đề nghị giải quyết.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh T không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Minh T đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở để kết luận: Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của bà Nguyễn Thị Từ L; vào khoảng 20 giờ ngày 15/8/2023, tại số nhà 53 đường ĐT 766, thôn 1A, xã Trt huyện Đức Linh, Nguyễn Minh T đã có hành vi lén lút đột trộm cắp 01 xe mô tô không biển số (biển số 60X7-4426 theo giấy đăng ký xe), nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ - xám - đen, có số máy: HC 12E0193574, số khung: 1202Y592737, xe đăng ký lần đầu ngày 22/4/2008 của bà Nguyễn Thị Từ Linh và mang tài sản trộm cắp cất giấu tại nghĩa trang Trt.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 65/KL-HĐĐG ngày 30/8/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đức Linh kết luận: Giá trị của 01 xe mô tô không biển số (biển số 60X7-4426 theo giấy đăng ký xe), nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ - xám - đen, có số máy: HC 12E0193574, số khung: 1202Y592737, xe đăng ký lần đầu ngày 22/4/2008, theo giá mua năm trên thị trường là 3.000.000 đồng.

Như vậy, hành vi do bị cáo Nguyễn Minh T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố Nguyễn Minh T về tội “trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét T chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội; bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là thanh niên có sức khỏe để tự lao động tạo ra thu nhập để nuôi sống bản thân và gia đình; tuy nhiên, vì bản T tham lam, bị cáo đã cố ý thực hiện đến cùng hành vi trộm cắp tài sản của người khác, đây là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản của mình, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bức xúc trong dư luận; mặt khác, bị cáo đã từng bị kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, đã từng được đưa đi cải tạo tập trung nhưng bị cáo không tự giáo dục bản thân để trở thành công dân có ích cho xã

hội mà lại tiếp tục thực hành vi phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo; do đó cần áp dụng mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra, để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân lương thiện; đồng thời, nhằm đấu tranh và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, sau khi thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo đã tự ra trình diện với cơ quan công an; do đó, Hội đồng xét xử: áp dụng điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Xét nghề nghiệp của bị cáo không ổn định, gia cảnh của bị cáo khó khăn, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Việc bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại tài sản và trong quá trình điều tra cũng không có ý kiến hay yêu cầu gì về phần bồi thường; do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[6] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với những nhận nêu trên nên được chấp nhận;

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Về T hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38, điểm s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1/ Tuyên bố: Nguyễn Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt Nguyễn Minh T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù T từ ngày đi chấp hành án.

2/ Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Án phí nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh.

3/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, để Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Đức Linh;
- Công an huyện Đức Linh;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Đức Linh; (khi án có hiệu lực)
- Chi cục THADS huyện Đức Linh;
- Nhà tạm giữ CA huyện Đức Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- UBND xã Trt, huyện Đức Linh;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ; THAHS; tập án văn./

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Mai Thuận